

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 517 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương,
Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu; chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh các cấp**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh ngày 19 tháng 6 năm 2013.

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng: 01 đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ.
2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:
 - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Phó Chủ tịch thường trực;
 - Bộ trưởng Bộ Công an;
 - Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
 - Mời 01 đồng chí Phó Trưởng ban Tổ chức Trung ương.
3. Các Ủy viên Hội đồng:
 - Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng;
 - 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
 - 01 đồng chí Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam;
 - 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam;

- Giám đốc Học viện Quốc phòng;
- 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Tài chính;
- 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
- 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;
- 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- 01 đồng chí Phó Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam;
- 01 đồng chí Phó Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam;
- Tư lệnh Quân chủng Hải quân;
- Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân;
- Tư lệnh Bộ đội Biên phòng;
- Chánh Văn phòng Bộ Quốc phòng;
- Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh các Quân khu: 1, 2, 3, 4, 5, 7, 9;
- Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh thành phố Hà Nội;
- Cục trưởng Cục Tài chính, Bộ Quốc phòng;
- Cục trưởng Cục Dân quân tự vệ, Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam;
- Cục trưởng Cục Đào tạo, Bộ Công an;
- Cục trưởng Cục Tuyên huấn, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam.

Mời các đồng chí sau đây tham gia Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương:

- 01 đồng chí Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương;
- 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Trung ương;
- 01 đồng chí Phó Chánh Văn phòng Trung ương Đảng;
- 01 đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- 01 đồng chí Phó Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh;

- 01 đồng chí Phó Chủ tịch Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam;
- 01 đồng chí Phó Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- 01 đồng chí Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- 01 đồng chí Phó Chủ tịch Trung ương Hội Nông dân Việt Nam;
- Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

4. Ban Thường trực Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương gồm:

a) Trưởng ban: Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng.

b) Các Phó Trưởng ban:

- Đồng chí Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, Phó Trưởng ban thường trực;

- Đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;

- Đồng chí Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Các Ủy viên:

- Mời đồng chí Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương;

- Mời đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Trung ương;

- Mời đồng chí Phó Chánh Văn phòng Trung ương Đảng;

- Đồng chí Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam;

- Đồng chí Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Đồng chí Thứ trưởng Bộ Tài chính;

- Đồng chí Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;

- Đồng chí Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;

- Chánh Văn phòng Bộ Quốc phòng;

- Cục trưởng Cục Tài chính, Bộ Quốc phòng;

- Cục trưởng Cục Dân quân tự vệ, Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam;

- Cục trưởng Cục Tuyên huấn, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam.

5. Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương được sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; các Phó Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương, Ủy viên Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương được sử dụng con dấu của cơ quan, tổ chức mình.

6. Trụ sở Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương đặt tại Bộ Quốc phòng. Cơ quan thường trực Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương là Cục Dân quân tự vệ, Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam.

7. Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng; quy định chức năng, nhiệm vụ của Ban Thường trực Hội đồng, Ban Thư ký Hội đồng, Cơ quan thường trực Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương

1. Tham mưu, tư vấn giúp Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án về giáo dục quốc phòng và an ninh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Chỉ đạo Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh các cấp, phối hợp với cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo thẩm quyền.

4. Có quyền yêu cầu các cơ quan, tổ chức và địa phương cung cấp thông tin về giáo dục quốc phòng và an ninh.

5. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng; kiến nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về giáo dục quốc phòng và an ninh.

6. Hằng năm, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Ban Bí thư kết quả giáo dục quốc phòng và an ninh.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cấp có thẩm quyền giao.

Điều 3. Thành lập Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng: Tư lệnh quân khu.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

- Chính ủy quân khu;

- Phó Tư lệnh kiêm Tham mưu trưởng quân khu, Phó chủ tịch thường trực;
- Các Phó Tư lệnh, Phó Chính ủy quân khu;
- Phó Cục trưởng Cục Đào tạo, Bộ Công an.

3. Các Ủy viên Hội đồng:

- Chủ nhiệm Chính trị quân khu;
- Phó Tham mưu trưởng quân khu;
- Chủ nhiệm Hậu cần quân khu;
- Chủ nhiệm Kỹ thuật quân khu;
- Tư lệnh Vùng Hải quân (đóng quân trên địa bàn);
- Hiệu trưởng trường quân sự quân khu;
- Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh trên địa bàn quân khu;
- Giám đốc, hiệu trưởng cơ sở giáo dục đại học có trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh trên địa bàn do Tư lệnh quân khu quyết định;
- Trưởng phòng Tài chính quân khu;
- Trưởng phòng Dân quân tự vệ, Bộ Tham mưu quân khu;
- Trưởng phòng Tuyên huấn, Cục Chính trị quân khu.

4. Ban Thường trực Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu gồm:

- a) Trưởng ban: Phó Tư lệnh kiêm Tham mưu trưởng quân khu.
- b) Các Phó Trưởng ban:
 - Chủ nhiệm Chính trị quân khu;
 - Phó Tham mưu trưởng quân khu, Phó trưởng ban thường trực.
- c) Các Ủy viên:
 - Hiệu trưởng Trường quân sự quân khu;
 - Trưởng phòng Tài chính quân khu;
 - Trưởng phòng Dân quân tự vệ, Bộ Tham mưu quân khu;
 - Trưởng phòng Tuyên huấn, Cục Chính trị quân khu.

5. Chủ tịch Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình.

6. Trụ sở Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu đặt tại Bộ Tư lệnh quân khu. Cơ quan Thường trực Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu là Phòng Dân quân tự vệ, Bộ Tham mưu quân khu.

7. Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu.

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu

1. Tham mưu, tư vấn giúp Đảng ủy, Bộ Tư lệnh quân khu chỉ đạo thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giúp Tư lệnh quân khu xây dựng kế hoạch, đề án về giáo dục quốc phòng và an ninh trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt.

3. Chỉ đạo Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo thẩm quyền.

4. Phối hợp với cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo thẩm quyền.

5. Có quyền yêu cầu các cơ quan, tổ chức và địa phương cung cấp thông tin về giáo dục quốc phòng và an ninh.

6. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả giáo dục quốc phòng và an ninh với Đảng ủy, Bộ Tư lệnh quân khu, Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương.

7. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng; kiến nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về giáo dục quốc phòng và an ninh.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã

1. Tham mưu, tư vấn cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh.

2. Xây dựng kế hoạch, đề án về giáo dục quốc phòng và an ninh trình Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền.

3. Chỉ đạo Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp dưới, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo thẩm quyền.

4. Có quyền yêu cầu các cơ quan, tổ chức liên quan cung cấp thông tin về giáo dục quốc phòng và an ninh.

5. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng; kiến nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về giáo dục quốc phòng và an ninh.

6. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả giáo dục quốc phòng và an ninh với cấp ủy, Ủy ban nhân dân cùng cấp và Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp trên trực tiếp; đối với Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh báo cáo kết quả giáo dục quốc phòng và an ninh với Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu, Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 6. Kinh phí hoạt động của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh các cấp

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh các cấp do ngân sách nhà nước bảo đảm.

2. Kinh phí hoạt động của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương, quân khu do ngân sách trung ương bảo đảm và cấp qua Bộ Quốc phòng.

3. Kinh phí hoạt động của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã do ngân sách địa phương bảo đảm và cấp qua cơ quan quân sự cấp tỉnh, cấp huyện và Ban chỉ huy quân sự cấp xã.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2419/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương, Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh các cấp.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương, Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, đề nghị các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 1 cử cán bộ tham gia Hội đồng gửi danh sách về Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương; khi có sự thay đổi cán bộ tham gia Hội đồng các cơ quan đơn vị gửi danh sách cán bộ thay thế về Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương (qua Cơ quan Thường trực Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương - Cục Dân quân tự vệ, Bộ Tổng Tham mưu Quân đội Nhân dân Việt Nam, địa chỉ số 7, đường Nguyễn Tri Phương, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội) để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh các Quân khu 1, 2, 3, 4, 5, 7, 9;
- Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các cơ quan có thành viên Hội đồng GDQP&ANTW;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Xuân Thành, TGD Công TTĐT, Các Vụ: TH, TCCB, Công báo;
- Lưu: VT; NC (2). 190

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc